

Số: 5606/SYT – KHTC
V/v hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện thanh quyết toán chi phí thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 do ngân sách nhà nước chi trả.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2021

Kính gửi:

- Đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Các Bệnh viện ngoài công lập;
- Các đơn vị phối hợp.

Liên quan đến nguồn kinh phí chi trả chi phí xét nghiệm SARS-CoV-2 từ nguồn ngân sách nhà nước, Sở Y tế đã có các công văn hướng dẫn như sau:

- Công văn số 3265/SYT-KHTC ngày 04/6/2021 về việc hướng dẫn nguồn kinh phí chi trả chi phí xét nghiệm SARS-CoV-2 khi tăng cường thực hiện xét nghiệm.

- Công văn số 3967/SYT-KHTC ngày 28/6/2021 về việc hướng dẫn nguồn kinh phí chi trả chi phí xét nghiệm SARS-CoV-2 khi tăng cường thực hiện xét nghiệm tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Công văn số 4886/SYT-KHTC ngày 22/7/2021 về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2.

- Công văn số 4975/SYT-KHTC ngày 26/7/2021 về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2.

Tiếp theo công văn trên, Sở Y tế hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện thanh quyết toán các chi xét nghiệm SARS-CoV-2 như sau:

I. Cơ sở pháp lý:

- Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

- Căn cứ Quyết định số 1587/QĐ-TTg ngày 14/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2;

- Căn cứ Quyết định số 1436/QĐ-BYT ngày 04/3/2021 của Bộ Y tế ban hành tạm thời định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ “xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR từ bệnh phẩm dịch hầu họng (cho mẫu đơn)”;

- Căn cứ Công văn số 4356/BYT-KHTC ngày 28/5/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn mức giá thanh toán chi phí thực hiện xét nghiệm COVID-19;

- Căn cứ công văn 5028/BYT-KHTC ngày 23/6/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn nguồn kinh phí chi trả xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 khi tăng cường thực hiện xét nghiệm tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Căn cứ công văn 5378/BYT-KHTC ngày 07/7/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn mức giá thanh toán chi phí xét nghiệm COVID-19;

- Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt áp dụng mức giá tạm thời đặt hàng dịch vụ xét nghiệm chẩn đoán SARS-CoV-2 đối với các mẫu xét nghiệm do ngân sách nhà nước chi trả;

II. Đối tượng:

Đối tượng thực hiện xét nghiệm: theo chỉ đạo tại các văn bản của Sở Y tế (trừ các đối tượng thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ BHYT) và phần đóng chi trả của đối tượng quy định.

III. Về mức giá xét nghiệm thực hiện thanh toán

1. Trường hợp xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR

1.1. Đối với mẫu đơn

Mức giá tối đa của dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR từ bệnh phẩm dịch hầu họng là 734.000 đồng/1 mẫu xét nghiệm; trong đó:

a) Mức giá dịch vụ lấy và bảo quản bệnh phẩm: Tối đa 117.800 đồng/mẫu;

b) Mức giá xét nghiệm: Tối đa 616.200 đồng/mẫu.

1.2. Đối với mẫu gộp

a) Mức giá tối đa của việc lấy và bảo quản bệnh phẩm: 100.000 đồng/mẫu.

b) Mức giá tối đa của việc thực hiện xét nghiệm với mẫu gộp là 634.000 đồng chia (:) cho số mẫu gộp.

2 Trường hợp xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp test nhanh

a) Trước thời điểm ngày 01/7/2021: Mức giá 238.000 đồng/mẫu.

b) Từ ngày 01/7/2021: Thực hiện thực thanh, thực chi theo hướng dẫn tại công văn số 4356/BYT-KHTC ngày 28/5/2021 và công văn số 5378/BYT-KHTC ngày 07/7/2021 của Bộ Y tế, công văn số 5787/BYT-TB-CT ngày 07/7/2021 cụ thể:

- Các chi phí liên quan đến việc lấy mẫu, trả kết quả xét nghiệm: chi phí vật tư, tiêu hao, điện, nước, tiền lương: các cơ sở y tế công lập chi và quyết toán từ kinh phí chống dịch được Sở Y tế giao trong dự toán nhưng tối đa không quá 100.000đồng/mẫu.

- Chi phí test xét nghiệm: thanh toán với từng đối tượng theo số lượng test xét nghiệm nhanh thực tế sử dụng và giá mua test theo kết quả đấu thầu do Thủ trưởng đơn vị quyết định.

IV. Thời gian áp dụng: từ ngày 23/01/2020 (khi Thủ tướng công bố dịch theo Quyết định số 447/QĐ-TTg) đến khi Thủ tướng công bố hết dịch Covid-19 (căn cứ khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1587/Đ-TTg).

V. Thanh toán trong trường hợp được cấp test, kit và vật tư.

Trong trường hợp được cấp test, kit, vật tư từ nguồn hỗ trợ của Bộ Y tế, Sở Y tế các tổ chức, cá nhân thì khi xây dựng dự toán các đơn vị phải trừ chi phí của test, kit, vật tư đã được kết cấu trong giá.

Riêng đối với sinh phẩm chẩn đoán Realtime RT-PCR mức trừ tối đa là 349.300đồng/1 xét nghiệm tính theo mẫu đơn (trừ theo nguyên tắc tính bình quân chi phí sinh phẩm cho phản ứng Realtime RT-PCR của các loại sinh phẩm đang kết cấu trong phương án giá dịch vụ).

VI. Giao dự toán kinh phí xét nghiệm SARS-CoV-2

1. Đối với đơn vị trực thuộc Sở Y tế

- Các chi phí đã được kết cấu trong giá xét nghiệm mà đã được Sở Y tế giao dự toán hoặc được tài trợ, viện trợ thì sẽ không xây dựng lại trong dự toán **chi phí xét nghiệm** gửi Sở Y tế.

- Đầu mỗi tổng hợp dự toán **chi phí xét nghiệm (bao gồm chi phí lấy và bảo quản bệnh phẩm, thực hiện xét nghiệm)**, cụ thể:

a. Giao Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật Thành phố (HCDC) chịu trách nhiệm tổng hợp dự toán **chi phí xét nghiệm** các mẫu được lấy tại cộng đồng (thành phố Thủ Đức, quận/huyện, khu cách ly tập trung) trừ các mẫu tại điểm b khoản 1 mục VI. Trung tâm y tế thành phố Thủ Đức, quận/huyện có trách nhiệm xây dựng dự toán **chi phí xét nghiệm** gửi HCDC để HCDC tổng hợp gửi Sở Y tế.

b. Giao bệnh viện, bệnh viện chuyển đổi công năng, trung tâm không giường bệnh chịu trách nhiệm tổng hợp dự toán **chi phí xét nghiệm** các mẫu được lấy cho các đối tượng quy định tại phần II của công văn này.

c. Giao các đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý tại các bệnh viện dã chiến thu dung, dã chiến điều trị bệnh nhân COVID-19, Hồi sức COVID-19 chịu trách nhiệm tổng hợp dự toán **chi phí xét nghiệm** các mẫu được lấy tại đơn vị quản lý.

2. Đối với bệnh viện ngoài công lập

- Tổng hợp dự toán **chi phí xét nghiệm** các mẫu được lấy cho các đối tượng quy định tại phần II của công văn này (phụ lục số 01 (nếu có), phụ lục 02 để Sở Y tế căn cứ làm cơ sở thực hiện ký hợp đồng, thanh toán.

VII. Mẫu biểu xây dựng dự toán

1. Giai đoạn 1: từ khi bắt đầu dịch bệnh đến thời điểm 30/6/2021

- Phụ lục xây dựng dự toán gửi Sở Y tế (PL 01)

- Bảng tổng hợp lấy mẫu và kết quả thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2. (đối với xét nghiệm thực hiện trước 01 ngày công văn này ban hành) (PL03)

2. Giai đoạn 2: từ 01/7/2021 đến 31/12/2021): Phụ lục xây dựng dự toán gửi Sở Y tế (PL 02)

VIII. Các chứng từ thanh quyết toán

- Quyết định giao dự toán.

- Hợp đồng xét nghiệm SARS-CoV-2.

- Biên bản nghiệm thu xét nghiệm SARS-CoV-2.

- Bảng kết quả xét nghiệm (PL04).

- Các chứng từ khác có liên quan.

IX. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, các bệnh viện ngoài công lập:

- Chịu trách nhiệm trong việc tổ chức lấy, bảo quản bệnh phẩm và giao nhận bệnh phẩm, thực hiện xét nghiệm theo đúng quy trình, quy định và tránh lãng phí, không hiệu quả.

- Đơn vị được giao tổng hợp dự toán **chi phí xét nghiệm (bao gồm chi phí lấy và bảo quản bệnh phẩm, thực hiện xét nghiệm)** có trách nhiệm ký hợp đồng và thanh toán với các cơ sở y tế có phòng xét nghiệm thực hiện xét nghiệm chẩn đoán SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR đã được Bộ Y tế công nhận và các phòng xét nghiệm đã được Sở Y tế cho phép thực hiện xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2.

- Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật Thành phố có trách nhiệm ký hợp đồng và thanh toán với các cơ sở y tế có phòng xét nghiệm thực hiện xét nghiệm chẩn đoán SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR đã được Bộ Y tế công nhận và các phòng xét nghiệm đã được Sở Y tế cho phép thực hiện xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 và ký hợp đồng, thanh toán **chi phí lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm** cho các Trung tâm y tế.

- Đơn vị tiếp nhận mẫu để thực hiện hợp đồng xét nghiệm không được chuyển tiếp mẫu xét nghiệm đến cơ sở thứ ba (khác).

Sở Y tế đề nghị các đơn vị chủ động gửi dự toán chi phí xét nghiệm SARS-CoV-2 về Sở Y tế và thực hiện thanh quyết toán chi phí xét nghiệm SARS CoV-2 theo hướng dẫn trên. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Y tế (liên hệ thẩm kế quản lý đơn vị) để cùng phối hợp giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính (để biết);
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VPS, KHTC;
- ĐTHT (UN-T.Đ - 02 bản)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoài Nam

DỰ TOÁN KINH PHÍ XÉT NGHIỆM COVID-19
(Giai đoạn từ khi bắt đầu dịch bệnh đến 30/6/2021)

DVT: Tricou đưng

STT	Đối tượng làm xét nghiệm theo Mục II công văn hướng dẫn)	Đơn vị do ngân sách cấp I phân/cấp toàn bộ hoặc phần chuyển đổi công năng				Đơn vị tự chi toàn bộ/các bệnh viện ngoài công lập																				
		Đơn giá lấy mẫu và thực hiện xét nghiệm (Mức giá quy định tại mục III công văn hướng dẫn nhưng trừ các chi phí đã được ngân sách giao trong tự chủ và chuyển đổi công năng hoặc được tài trợ, viện trợ)	Thành tiền	Số lượng mẫu	Đơn giá lấy mẫu và thực hiện xét nghiệm (Mức giá quy định tại mục III công văn hướng dẫn nhưng trừ các chi phí đã được ngân sách giao trong tự chủ và chuyển đổi công năng hoặc được tài trợ, viện trợ)	Số lượng mẫu đơn	Thành tiền	Số lượng mẫu	Đơn giá lấy mẫu và thực hiện xét nghiệm (mức giá quy định tại mục III của công văn hướng dẫn)	Thành tiền	Số lượng test nhanh	Đơn giá	Thành tiền	Tổng cộng												
1	2	3	4	5=3*4	6	7=(5*6)	8	9	10=8*9	11=5*7+10	12	13	14=12*13	15	16	17=15*16	18	19	20=18*19	21=14+17+20	22	Thuyết minh cho cột 17				
I	Mẫu NYTT, người bệnh, người nhà bệnh nhân																									
1	Vị dụ: Nhân viên y tế																									
2																									
3																										
4																										
5																										
II	Mẫu trong cộng đồng																									
III	Mẫu trong khu cách ly tập trung/bệnh viện đã chiến đấu đúng....																									
Tổng cộng																										
											Thủ trưởng đơn vị															

Người lập biểu

Lưu ý:

- Cột 4+6: Đơn vị chịu trách nhiệm việc xác định đơn giá theo đúng qui định.
- VD giá mẫu gộp: gộp 5 = (5 x 100.000đ + 634.000đ/mẫu = 1.134.000đ/mẫu)
- Để nghị đơn vị thuyết minh rõ số lượng từng loại mẫu gộp
- Giai đoạn từ khi bắt đầu dịch bệnh đến 30/6/2021: tùy mỗi đơn vị mà ghi thời gian cho phù hợp phát sinh của đơn vị minh; VD: BV A: Từ 01/3/2020-31/5/2021

DỰ TOÁN KINH PHÍ XÉT NGHIỆM COVID-19
(Giai đoạn từ 01/7/2021 đến 31/12/2021)

ĐVT: triệu đồng

STT	Đầu tư/làm xét nghiệm theo Mục II công văn hướng dẫn	Đơn vị đo ngân sách cấp 1 phân/cấp toàn bộ hoặc phân chuyển đổi công năng						Đơn vị tự chủ toàn bộ/các bệnh viện ngoài công lập						Thuyết minh cho cột 17																							
		số lượng mẫu đơn	Đơn giá lấy mẫu và thực hiện xét nghiệm (Mức giá quy định tại mục III công văn hướng dẫn nhưng trừ các chi phí đã được ngân sách giao trong tự chủ và chuyển đổi công năng hoặc được tài trợ, viện trợ)	Thành tiền	số lượng mẫu gộp	Đơn giá lấy mẫu và thực hiện xét nghiệm (Mức giá quy định tại mục III công văn hướng dẫn)	Thành tiền	Tổng cộng	Thành tiền	Đơn giá lấy mẫu và thực hiện xét nghiệm (Mức giá quy định tại mục III công văn hướng dẫn)	Thành tiền	Số lượng test nhanh	Đơn giá		Thành tiền	Số lượng test nhanh	Đơn giá	Thành tiền																			
1	2	3	4	5=3*4	6	7=(5*6)	8	9	10=8*9	11=5+7+10	12	13	14=12*13	15	16	17=15*16	18	19	20=18*19	21=14+17+20	22																
I	Mẫu NVYT, người bệnh, người nhà bệnh nhân																																				
1	Ví dụ: Nhân viên y tế																																				
2																																					
3																																					
4																																					
II	Mẫu trong cộng đồng																																				
III	Mẫu trong khu cách ly tập trung/bệnh viện đã chiếm thu đúng																																				
Tổng cộng																																					

Người lập biểu

Thời trường đơn vị

Lưu ý:

- cột 4+6: Đơn vị chịu trách nhiệm việc xác định đơn giá theo đúng qui định.

- VD giá mẫu gộp: gộp 5 = (5 x 100.000đ + 634.000đ/mẫu = 1.134.000đ/mẫu)

- Để nghị đơn vị thuyết minh rõ số lượng từng loại mẫu gộp

Bảng tổng hợp lấy mẫu và kết quả thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2

STT	Đối tượng làm xét nghiệm theo Mục II công văn hướng dẫn)	Lấy mẫu		Thực hiện xét nghiệm		Thuyết minh chi tiết loại mẫu gộp
		số lượng mẫu đơn	số lượng mẫu gộp	số lượng mẫu đơn	số lượng mẫu gộp	
1	2	3	4	5	6	7
I	Mẫu NVYT, người bệnh, người nhà bệnh nhân					
1	ví dụ: Nhân viên y tế					VD: nhân viên y tế: mẫu gộp 5: 01 mẫu; mẫu gộp 10: 6 mẫu;...
2					
3						
4						
5						
II	Mẫu trong cộng đồng					
III	Mẫu trong khu cách ly tập trung/bệnh viện dã chiến thu dung,...					
	Tổng cộng					

Xác nhận của nơi giao mẫu

Xác nhận của nơi nhận mẫu

BẢNG KÊ CHI TIẾT MẪU BỆNH PHẨM

STT	Họ tên	Loại mẫu	Thông tin lấy mẫu	Thông tin xét nghiệm	Ngày tháng tiếp nhận	Ghi chú
1	Nguyễn Thế A	mẫu đơn	TTYT Quận...	HCDC	...	
2	Ngô Văn B	mẫu đơn	TTYT Quận...	HCDC	...	
3	...					

Xác nhận của nơi giao mẫu

Xác nhận của nơi nhận mẫu

Bảng tổng hợp lấy mẫu và kết quả thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2

STT	Đối tượng làm xét nghiệm theo Mục II công văn hướng dẫn)	Lấy mẫu		Thực hiện xét nghiệm		Thuyết minh chi tiết loại mẫu gộp
		số lượng mẫu đơn	số lượng mẫu gộp	số lượng mẫu đơn	số lượng mẫu gộp	
1	2	3	4	5	6	7
I	Mẫu NVYT, người bệnh, người nhà bệnh nhân					
1	ví dụ: Nhân viên y tế					VD: nhân viên y tế: mẫu gộp 5: 01 mẫu; mẫu gộp 10: 6 mẫu;...
2					
3						
4						
5						
II	Mẫu trong cộng đồng					
III	Mẫu trong khu cách ly tập trung/bệnh viện dã chiến thu dung,...					
	Tổng cộng					

Xác nhận của nơi giao mẫu

Xác nhận của nơi nhận mẫu